

 **DAMSAN**
CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN
DAMSAN JOINT STOCK COMPANY
-∞∞∞-
Số: 29072026/BC-ADS
No: 29072026/BC-ADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom – Happiness
-∞∞∞-
Hung Yên, ngày 29 tháng 07 năm 2026
Hung Yen July 29, 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng đầu năm 2026/ First 6 months of 2026)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM.

Dear:

- The State Securities Commission;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange.

- Tên công ty/ *Name of company*: Công ty Cổ phần Damsan/ *Damsan Joint Stock Company*

- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address of head office*: Lô A4, đường Bùi Viện, KCN Nguyễn Đức Cảnh, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam./ *Lot A4, Bui Vien Street, Nguyen Duc Canh Industrial zone, Tran Hung Dao ward, Hung Yen province, Viet Nam.*

- Điện thoại/ *Telephone*: 02273.643.826 Fax: Email: hcl@damsanjsc.vn

- Vốn điều lệ/ *Charter capital*: 763.947.270.000 đồng/ 763.947.270.000 VND

- Mã chứng khoán/ *Stock code*: ADS

- Mô hình quản trị công ty/ *Governance model*:

+ Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”), Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”) và Tổng Giám đốc/Giám đốc./ *General Meeting of Shareholders (“GMS”), Board of Directors (“BOD”), Board of Supervisors and General Director/ Director.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

The implementation of internal audit: Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ *Activities of the General Meeting of Shareholders.*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Details on meetings and resolutions/ decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders ratified in written form)*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	18042026/NQ-ĐHĐCĐ/ADS	18/04/2026 April 18th, 2026	- Báo cáo số 01/2026/BC-ĐHĐCĐ-BTGD của Ban Tổng giám đốc về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025 & kế hoạch năm 2026 <i>Report No. 01/2026/BC-DHDCD-BTGD of the Board of General Directors on the Company's Production & Business Results in 2025 and the Business Plan in 2026</i> - Báo cáo số 02.01/2026/BC-ĐHĐCĐ-HĐQT của Hội đồng Quản trị năm 2025 & kế hoạch 2026 <i>Report No. 02.01/2026/BC- DHDCD-HDQT of the Board of Directors on the Company's Business Results in 2025 and the Business Plan in 2026</i> - Báo cáo số 02.02/2026/BC-ĐHĐCĐ-HĐQTĐL của thành viên HĐQT độc lập năm 2025 <i>Report No. 02.02/2026/BC-ĐHĐCĐ-HĐQTĐL of the independent Board member for the year 2025</i> - Báo cáo số 03/2026/BC-ĐHĐCĐ-BKS của Ban Kiểm Soát <i>Report No. 03/2026/BC-DHDCD-BKS of the Board of Supervisors</i> - Thông qua Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐ về việc thông qua các báo cáo HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc <i>Approval of Proposal No. 01/TTr-DHDCD on Reports from the Board of General Directors, Board of Supervisors and Board of General Directors</i> - Thông qua Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 <i>Approval of Proposal No. 02/TTr-DHĐCĐ on the 2025 Audited Financial Statements</i> - Thông qua Tờ trình số 03/TTr-ĐHĐCĐ về việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025 và đề xuất chi trả cổ tức năm 2026 <i>Approval of Proposal No. 03/TTr-DHĐCĐ on The profit distribution, Dividend Payment in 2025 and Proposal Dividend payment in 2026</i> - Thông qua Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCĐ về thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2026 <i>Approval of Proposal No. 04/TTr-DHĐCĐ on remuneration for members of the Board of Directors and Board of Supervisors in 2025 and remuneration plan for 2026</i> - Thông qua Tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ về việc Ủy quyền cho HĐQT Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2025 <i>Approval of Proposal No. 05/TTr-DHDCD on Authorizing the Board of Directors to select Auditing Company to audit the Financial Statements in 2025</i> - Thông qua Tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty. <i>Approval of Proposal No. 06/TTr-DHDCD regarding the change of business lines and the amendment and supplementation of the company's charter.</i> - Thông qua tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ về việc sửa đổi bổ sung Quy chế

			nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. <i>Approval of Proposal No. 07/TTr-ĐHĐCĐ regarding the amendment and supplementation of the Internal Regulations on Corporate Governance, the Regulations on the Operation of the Board of Directors, and the Regulations on the Operation of the Supervisory Board.</i> - Thông qua tờ trình số 08/TTr-ĐHĐCĐ về việc bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 <i>Approval of report No. 08/TTr-ĐHĐCĐ regarding the election of members of the Board of Directors and the Supervisory Board for the term 2026-2031</i> - Thông qua tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ về kế hoạch đầu tư dự án Nhà xưởng cho thuê tại CCN An Ninh <i>Approving the report No. 09/TTr-ĐHĐCĐ regarding the investment plan for the factory rental project at An Ninh Industrial Park.</i> - Thông qua tờ trình số 10/TTr-ĐHĐCĐ về việc phát hành trái phiếu <i>Approval of report No. 10/TTr-ĐHĐCĐ regarding bond issuance</i> - Thông qua tờ trình số 11/TTr-ĐHĐCĐ về việc đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp An Hiền. <i>Approval of report No. 11/TTr-ĐHĐCĐ Regarding investment in the construction and operation of the An Hien industrial cluster infrastructure.</i>
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2026)/ *Board of Directors (First 6 months of 2026):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information on Members of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Members of the BOD</i>	Chức vụ (thành viên độc lập HĐQT, thành viên HĐQT không điều hành)/ <i>Position (Independent members of the BOD, Non-executive members of the BOD)</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ thành viên độc lập HĐQT <i>The date becoming/ ceasing to be the member of the BOD/ Independent members of the BOD</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Ông Vũ Huy Đông <i>Mr. Vu Huy Dong</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the BOD</i>	12/06/2006	
2	Ông Đỗ Văn Khôi <i>Mr. Do Van Khoi</i>	TV HĐQT không điều hành <i>Non-executive member of the BOD</i>	12/06/2006	
3	Ông Nguyễn Lê Hùng <i>Mr. Nguyen Le Hung</i>	TV HĐQT không điều hành <i>Non-executive member of the BOD</i>	12/06/2006	
4	Ông Lê Văn Tuấn <i>Mr. Le Van Tuan</i>	TV HĐQT không điều hành <i>Non-executive member of the BOD</i>	12/03/2016	
5	Ông Đỗ Thanh Tùng <i>Mr. Do Thanh Tung</i>	TV độc lập HĐQT <i>Independent member of the BOD</i>	19/04/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT/ *Meetings of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Members of the BOD	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by BOD	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông Vũ Huy Đông Mr. Vu Huy Dong	08/08	100%	
2	Ông Đỗ Văn Khôi Mr. Do Van Khoi	08/08	100%	
3	Ông Nguyễn Lê Hùng Mr. Nguyen Le Hung	08/08	100%	
4	Ông Lê Văn Tuấn Mr. Le Van Tuan	08/08	100%	
5	Ông Đỗ Thanh Tùng Mr. Do Thanh Tung	08/08	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision activities of the Board of Directors over the Board of Management:*

- HĐQT thường xuyên giám sát chặt chẽ, đôn đốc và định hướng cho Ban Tổng giám đốc thực hiện đúng các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

The Board of Directors regularly closely supervises, urges and orients the Board of General Directors regularly to properly implement the Resolutions of the General Meeting of Shareholders, the Resolutions and Decisions of the Board of Directors, and the Company's internal management regulations.

- HĐQT thường xuyên kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định của công ty.

The Board of Directors regularly checks compliance with the law, the Company's Charter and the company's rules and regulations.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):* Không có/ *None*

5. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2026)/ *Resolutions/ Decisions of the Board of Directors (First 6 months of 2026):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	0801/2026/NQ-HĐQT	08/01/2026	Thông qua kế hoạch thoái vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Thái Bình – Cầu Ngân và góp vốn vào Công ty cổ phần Eiffel <i>Approval the divestment plan of Thai Binh - Cau Ngan Investment Joint Stock Company and capital contribution to Eiffel Joint Stock Company.</i>	100%
2	1001/2026/NQ-HĐQT	10/01/2026	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 <i>Approval of 2026 production and business plan</i>	100%
3	26022026/NQ-HĐQT	26/02/2026	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 <i>Regarding the organization of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%

4	27032026/NQ-HĐQT	27/03/2026	Phê duyệt dự thảo nội dung các tài liệu, hồ sơ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 <i>Approve the draft content of the documents and files to be submitted to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%
5	1004/2026/NQ-HĐQT	10/04/2026	Cập nhật các nội dung, chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 <i>Updates on the agenda, program, and documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%
6	1304/2026/QĐ-HĐQT	13/04/2026	Thông qua việc góp vốn thành lập Công ty cổ phần đầu tư địa ốc Hưng Yên <i>Approval contributing capital to establish Hung Yen Real Estate Investment Joint Stock Company.</i>	100%
7	1804/2026/NQ-HĐQT	18/04/2026	Bầu ông Vũ Huy Đông giữ chức Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 <i>Mr. Vu Huy Dong was elected Chairman of the Board of Directors for the term 2026-2031.</i>	100%
8	2004/2026/NQ-HĐQT	20/04/2026	Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với ông Phạm Văn Thương, Bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Lê Xuân Chiên, Bổ nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc thường trực Công ty đối với Ông Vương Quốc Dương, Bổ nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc Công ty đối với Bà Vũ Thuý Linh. <i>Mr. Pham Van Thuong is dismissed from the position of General Director. Mr. Le Xuan Chien is appointed as the new General Director of the Company. Mr. Vuong Quoc Duong is appointed as the Permanent Deputy General Director of the Company. Ms. Vu Thuý Linh is appointed as the Deputy General Director of the Company.</i>	100%
9	0605/2026/NQ-HĐQT	06/05/2026	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc thường trực đối với ông Vũ Huy Đức <i>Mr. Vu Huy Duc is relieved of his duties as Permanent Deputy General Director.</i>	100%
10	16062026/NQ-HĐQT	16/06/2026	Về việc trả cổ tức năm 2025 <i>Regarding dividend payments for 2025</i>	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (6 tháng năm 2026)/ Board of Supervisors/ Audit Committee (First 6 months of 2026):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Vũ Thuý Linh <i>Ms. Vu Thuý Linh</i>	Trưởng ban kiểm soát <i>Head of the supervisory board</i>	Bổ nhiệm 19/04/2025 – Hết nhiệm kỳ ngày 18/04/2026 <i>Appointed April 19, 2025 - Term ends on April 18, 2026</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>
2	Bà Đinh Thị Hoà <i>Ms. Dinh Thi Hoa</i>	Thành viên BKS <i>Member of the supervisory board</i>	Bổ nhiệm 19/04/2025 – Hết nhiệm kỳ ngày 18/04/2026 <i>Appointed April 19, 2025 - Term ends on April 18,</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>

			2026	
3	Bà Phạm Thị Lê <i>Ms. Pham Thi Le</i>	Thành viên BKS <i>Member of the supervisory board</i>	Bổ nhiệm 19/04/2025 – Hết nhiệm kỳ ngày 18/04/2026 <i>Appointed April 19, 2025 - Term ends on April 18, 2026</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>
4	Bà Ngô Thị Ngọc Trâm <i>Ms Ngo Thi Ngoc Tram</i>	Trưởng ban kiểm soát <i>Head of the supervisory board</i>	Bổ nhiệm 18/04/2026 <i>Appointed April 18, 2026</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>
5	Bà Phạm Thị Quỳnh Trang <i>Ms Pham Thi Quynh Trang</i>	Thành viên BKS <i>Member of the supervisory board</i>	Bổ nhiệm 18/04/2026 <i>Appointed April 18, 2026</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>
6	Ông Nguyễn Văn Quang <i>Mr Nguyen Van Quang</i>	Thành viên BKS <i>Member of the supervisory board</i>	Bổ nhiệm 18/04/2026 <i>Appointed April 18, 2026</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/ Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Vũ Thuý Linh <i>Ms. Vu Thuy Linh</i>	01/03	33,3%	100%	Hết nhiệm kỳ ngày 18/04/2026 <i>Term ends on April 18, 2026</i>
2	Bà Đinh Thị Hoà <i>Ms. Dinh Thi Hoa</i>	01/03	33,3%	100%	Hết nhiệm kỳ ngày 18/04/2026 <i>Term ends on April 18, 2026</i>
3	Bà Phạm Thị Lê <i>Ms. Pham Thi Le</i>	01/03	33,3%	100%	Hết nhiệm kỳ ngày 18/04/2026 <i>Term ends on April 18, 2026</i>
4	Bà Ngô Thị Ngọc Trâm <i>Ms Ngo Thi Ngoc Tram</i>	02/03	66,67%	100%	Bổ nhiệm 18/04/2026 <i>Appointed April 18, 2026</i>
5	Bà Phạm Thị Quỳnh Trang <i>Ms Pham Thi Quynh Trang</i>	02/03	66,67%	100%	Bổ nhiệm 18/04/2026 <i>Appointed April 18, 2026</i>
6	Ông Nguyễn Văn Quang <i>Mr Nguyen Van Quang</i>	02/03	66,67%	100%	Bổ nhiệm 18/04/2026 <i>Appointed April 18, 2026</i>

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ Supervision activities by the Board of Supervisors or Audit Committee over the Board of Directors, Board of Management and shareholders:

- BKS thường xuyên kiểm tra, giám sát để bảo đảm Công ty thực hiện đúng theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

The Board of Supervisors regularly inspects and supervises to ensure that the Company complies with the Law on Enterprises, the Company Charter and the Resolutions of the General Meeting of Shareholders;

- BKS bám sát tình hình hoạt động của các đơn vị, hàng quý thực hiện kiểm tra các đơn vị để hỗ trợ các đơn vị thực hiện công tác hạch toán kế toán đúng quy định đồng thời thực hiện đúng chính sách với người lao động;

The Board of Supervisors closely monitors the operations of the units and conducts quarterly inspections to support them in performing accounting work in accordance with regulations and in implementing policies towards employees;

- BKS cũng có nhiều ý kiến đóng góp cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc về tình hình thực hiện kế hoạch Sản xuất kinh doanh, cũng như công tác kế toán.

The Supervisory Board also provided many comments to the Board of General Directors and the General Director on the implementation of the Production and Business plan, as well as accounting work.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:/ *The coordination among the Board of Supervisors/ Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- BKS phối hợp với HĐQT kiểm tra thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các Nghị Quyết, Quyết định đã ban hành, tiến độ thực hiện,... Xem xét đánh giá các chỉ tiêu kế hoạch, kịp thời chỉ đạo và định hướng để Ban điều hành đảm bảo hoạt động của công ty.

The Supervisory Board coordinates with the Board of Directors to inspect the implementation of the plan targets approved by the General Meeting of Shareholders, the issued Resolutions and Decisions, the implementation progress, etc. Review and evaluate the plan targets, promptly direct and orient the Executive Board to ensure the company's operations.

- HĐQT và Ban Tổng giám đốc thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của công ty.

The Board of Directors and the General Director regularly create favorable conditions for the Supervisory Board to collect information and documents related to the company's production and business activities.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors or Audit Committee (if any):*

IV. Ban điều hành/ Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment of members of the Board of Management</i>
1	Ông Vũ Huy Đông – Chủ tịch HĐQT <i>Mr. Vu Huy Dong- Chairman of the Board of Directors</i>	21/06/1955	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>	12/06/2006
2	Ông Lê Xuân Chiến – Tổng Giám đốc <i>Mr. Le Xuan Chien- General Director</i>	09/10/1983	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>	20/04/2026
3	Bà Vũ Phương Diệp – Phó TGD <i>Ms. Vu Phuong Diep- Vice General Director</i>	02/09/1986	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>	14/04/2017

4	Ông Vương Quốc Dương – Phó TGD thường trực <i>Mr. Vuong Quoc Duong- Permanent Vice General Director</i>	17/05/1985	Thạc sĩ <i>Master's degree</i>	20/04/2026
5	Bà Vũ Thuý Linh – Phó TGD <i>Ms Vu Thuy Linh - Vice General Director</i>	03/12/1986	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>	20/04/2026

V. Kế toán trưởng/ *Chief Accountant*

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Professional qualifications</i>	Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>
Bà Trần Minh Hà <i>Ms. Tran Minh Ha</i>	21/11/1982	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>	01/01/2026

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Training courses on corporate governance attended by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:* Tháng 5/2026, Người phụ trách quản trị công ty Bà Nguyễn Ngọc Phương và Người được ủy quyền CBTT Bà Ngô Thanh Ngân đã tham gia khóa học cấp chứng chỉ “Quản trị công ty” do Trung tâm nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán (SRTC) – trực thuộc ủy ban chứng khoán Nhà nước tổ chức và được cấp chứng chỉ. *In May 2026, Ms. Nguyen Ngoc Phuong, the head of corporate governance, and Ms. Ngo Thanh Ngan, the authorized person for information disclosure, participated in a certification course on "Corporate Governance" organized by the Securities Research and Training Center (SRTC) – under the State Securities Commission – and were awarded certificates.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ *The list of affiliated persons of the public company (Report for the first 6 months of 2026) and transactions of affiliated persons of the Company with the company itself.*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of affiliated persons of the Company*

1.1. Danh sách người nội bộ/ *The list of internal persons*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*/ NSH No.*	Ngày cấp giấy NSH/ <i>Date of issue</i>	Nơi cấp/ <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ đối với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>
------------	--	--	---	------------------------	--	--------------------------------	---	--	--	-------------------------	--

1	Công ty CP Eiffel <i>EIFFEL Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	19/11/2015			
2	Vũ Huy Đông <i>Mr. Vu Huy Dong</i>		Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the BOD</i>	12/06/2006			
3	Nguyễn Lê Hùng <i>Mr. Nguyen Le Hung</i>		Thành viên HĐQT/ <i>Member of the BOD</i>	12/06/2006			
4	Đỗ Văn Khôi <i>Mr. Do Van Khoi</i>		Thành viên HĐQT/ <i>Member of the BOD</i>	12/06/2006			
5	Vũ Huy Đức <i>Mr. Vu Huy Duc</i>		Phó Tổng giám đốc thường trực/ <i>Permanent Deputy General</i>	07/01/2025	06/05/2026		

			Director				
6	Lê Văn Tuấn <i>Mr. Le Van Tuan</i>		Thành viên HĐQT/ <i>Member of the BOD</i>		12/03/2016		
7	Phạm Văn Thượng <i>Mr. Pham Van Thuong</i>		Tổng Giám đốc/ <i>General Director</i>		08/05/2025	20/04/2026	
8	Đỗ Thanh Tùng <i>Mr Do Thanh Tung</i>		Thành viên độc lập HĐQT/ <i>Independent members of the Board of Directors</i>		19/04/2025		
9	Vũ Phương Diệp <i>Ms. Vu Phuong Diep</i>		Phó tổng giám đốc <i>Vice General Director</i>		14/04/2017		
10	Vương Quốc Dương		Phó tổng giám đốc thường trực		20/04/2026		

	Mr. Vuong Quoc Duong		Permanent Vice General Director				
11	Lê Xuân Chiến <i>Mr. Le Xuan Chien</i>		Tổng giám đốc <i>General Director</i>		20/04/2026		
12	Trần Minh Hà <i>Ms. Tran Minh Ha</i>		Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>		01/01/2026		
13.1	Vũ Thùy Linh <i>Ms. Vu Thuy Linh</i>		Phó tổng giám đốc <i>Vice General Director</i>		20/04/2026		
13.2	Vũ Thùy Linh <i>Ms. Vu Thuy Linh</i>		Trưởng BKS <i>Head of the Supervisory Board</i>		19/04/2025	18/04/2026	

14	Đinh Thị Hoà <i>Ms Dinh Thi Hoa</i>	Thành viên BKS/ <i>Member of the supervisory board</i>	19/04/2025	18/04/2026		
15	Phạm Thị Lê <i>Ms Pham Thi Le</i>	Thành viên BKS/ <i>Member of the supervisory board</i>	19/04/2025	18/04/2026		
16	Ngô Thị Ngọc Trâm <i>Ms Ngo Thi Ngoc Tram</i>	Trưởng BKS <i>Head of the Supervisory Board</i>	18/04/2026			
17	Phạm Thị Quỳnh Trang <i>Ms Pham Thi Quynh Trang</i>	Thành viên BKS/ <i>Member of the supervisory board</i>	18/04/2026			
18	Nguyễn Văn Quang <i>Mr Nguyen Van Quang</i>	Thành viên BKS/ <i>Member of the supervisory board</i>	18/04/2026			
19	Nguyễn Ngọc Phương <i>Ms Nguyen Ngoc Phuong</i>	Người phụ trách quản trị công ty <i>The person in charge of corporate governance</i>	01/01/2026			
20	Ngô Thanh Ngân <i>Ms. Ngo Thanh Ngan</i>	Người được ủy quyền CBTT/ <i>Authorized Person to Disclose</i>	01/01/2025			

			Information					
--	--	--	-------------	--	--	--	--	--

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

1.2. Danh sách người có liên quan của người nội bộ. Theo danh sách mục VII.1/ *List of related persons of internals. According to list in section VII.1*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization / individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationshi p with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. * date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
I. Giao dịch với thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát Dealing with members of the Board of Directors, the Management Board, the Supervisory Board								
1	Ông Vũ Huy Đông Mr Vu Huy Dong	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD			6 tháng đầu năm 2026/ First six months of 2026	- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 18042026/NQ-ĐHĐCĐ/ADS /ADS ngày 18/04/2026/ According to the General Meeting of Shareholders Resolution No. 18042026/NQ-ĐHĐCĐ/ADS dated April 18, 2026 - Theo hợp đồng lao động/ According to the employment contract	- Thu nhập: 721.280.769 VND/ Income: 721,280,769 VND	

2	Ông Đỗ Văn Khôi <i>Mr Do Van Khoi</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the BOD</i>		6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 18042026/NQ- ĐHĐCĐ/ADS /ADS ngày 18/04/2026/ <i>According to the General Meeting of Shareholders Resolution No. 18042026/NQ- ĐHĐCĐ/ADS dated April 18, 2026</i>	-Thu nhập: 159.000.000 VNĐ/ <i>Income: 159,000,000 VND</i>	
3	Ông Nguyễn Lê Hùng <i>Mr Nguyen Le Hung</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the BOD</i>		6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 18042026/NQ- ĐHĐCĐ/ADS /ADS ngày 18/04/2026/ <i>According to the General Meeting of Shareholders Resolution No. 18042026/NQ- ĐHĐCĐ/ADS dated April 18, 2026</i>	-Thu nhập: 150.000.000 VNĐ/ <i>Income: 150,000,000 VND</i>	
4	Ông Lê Văn Tuấn <i>Mr Le Van Tuan</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the BOD</i>		6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 18042026/NQ- ĐHĐCĐ/ADS /ADS ngày 18/04/2026/ <i>According to the General Meeting of Shareholders Resolution No. 18042026/NQ- ĐHĐCĐ/ADS dated April 18, 2026</i>	-Thu nhập: 150.000.000 VNĐ/ <i>Income: 150,000,000 VND</i>	
5	Ông Đỗ Thanh Tùng <i>Mr Do Thanh Tung</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the BOD</i>		6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 18042026/NQ- ĐHĐCĐ/ADS /ADS ngày 18/04/2026/	-Thu nhập: 110.000.000 VNĐ/ <i>Income: 110,000,000 VND</i>	

					According to the General Meeting of Shareholders Resolution No. 18042026/NQ-DHĐCĐ/ADS dated April 18, 2026		
6	Ông Phạm Văn Thương Mr. Pham Van Thuong	Tổng Giám đốc/ General Director		6 tháng đầu năm 2026/ First six months of 2026	- Theo hợp đồng lao động/ According to the employment contract	-Thu nhập: 108.515.032 VND/ Income: 108,515,032 VND	Miễn nhiệm ngày 20/4/2026
7	Ông Lê Xuân Chiến Mr. Le Xuan Chien	Tổng Giám đốc/ General Director		6 tháng đầu năm 2026/ First six months of 2026	- Theo hợp đồng lao động/ According to the employment contract	-Thu nhập: 387.738.857 VND/ Income: 387,738,857 VND	
8	Ông Vương Quốc Dương Mr. Vuong Quoc Duong	Phó Tổng Giám đốc thường trực/ Deputy General Director		6 tháng đầu năm 2026/ First six months of 2026	- Theo hợp đồng lao động/ According to the employment contract	-Thu nhập: 340.314.790 VND/ Income: 340,314,790 VND	

9	Bà Vũ Phuong Diệp Ms Vu Phuong Diep	Phó Tổng Giám đốc/ Vice General Director		6 tháng đầu năm 2026/ First six months of 2026	- Theo hợp đồng lao động/ According to the employment contract	-Thu nhập: 338.862.309 VNĐ/ Income: 338,862,309 VND	
10	Bà Vũ Thuý Linh Ms Vu Thuy Linh	Phó Tổng Giám đốc/ Vice General Director		6 tháng đầu năm 2026/ First six months of 2026	- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 18042026/NQ- ĐHĐCĐ/ADS /ADS ngày 18/04/2026/ According to the General Meeting of Shareholders Resolution No. 18042026/NQ- ĐHĐCĐ/ADS dated April 18, 2026 - Theo hợp đồng lao động/ According to the employment contract	-Thu nhập: 174.300.779 VNĐ/ Income: 174,300,779 VND	
11	Bà Đinh Thị Hoà Ms Dinh Thi Hoa	Thành viên BKS/ Member of the supervisory board		6 tháng đầu năm 2026/ First six months of 2026	- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 18042026/NQ- ĐHĐCĐ/ADS /ADS ngày 18/04/2026/ According to the General Meeting of Shareholders Resolution No. 18042026/NQ- ĐHĐCĐ/ADS dated April 18, 2026	-Thu nhập: 16.000.000 VNĐ/ Income: 16,000,000 VND	Miễn nhiệm ngày 18/4/2026

12	Bà Phạm Thị Lê <i>Ms Phạm Thị Le</i>	Thành viên BKS/ <i>Member of the supervisory board</i>		6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 18042026/NQ-ĐHĐCĐ/ADS ngày 18/04/2026/ <i>According to the General Meeting of Shareholders Resolution No. 18042026/NQ-ĐHĐCĐ/ADS dated April 18, 2026</i>	-Thu nhập: 15.000.000 VND/ <i>Income: 15,000,000 VND</i>	Miễn nhiệm ngày 18/4/2026
13	Ngô Thị Ngọc Trâm <i>Ms Ngo Thi Ngoc Tram</i>	Trưởng BKS <i>Head of the supervisory board</i>		6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 18042026/NQ-ĐHĐCĐ/ADS ngày 18/04/2026/ <i>According to the General Meeting of Shareholders Resolution No. 18042026/NQ-ĐHĐCĐ/ADS dated April 18, 2026</i>	-Thu nhập: 8.000.000 VND/ <i>Income: 8,000,000 VND</i>	
14	Phạm Thị Quỳnh Trang <i>Ms Phạm Thị Quỳnh Trang</i>	Thành viên BKS/ <i>Member of the supervisory board</i>		6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 18042026/NQ-ĐHĐCĐ/ADS ngày 18/04/2026/ <i>According to the General Meeting of Shareholders Resolution No. 18042026/NQ-ĐHĐCĐ/ADS dated April 18, 2026</i>	-Thu nhập: 31.060.769 VND/ <i>Income: 31,060,769 VND</i>	
15	Nguyễn Văn Quang <i>Mr Nguyen Van Quang</i>	Thành viên BKS/ <i>Member of the supervisory board</i>		6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 18042026/NQ-ĐHĐCĐ/ADS ngày 18/04/2026/ <i>According to the General Meeting of Shareholders Resolution No. 18042026/NQ-ĐHĐCĐ/ADS dated April 18, 2026</i>	-Thu nhập: 43.380.000 VND/ <i>Income: 43,380,000 VND</i>	

II. Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan
Transactions between the company and related parties.

1	Công ty CP EIFFEL EIFFEL Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary	6 tháng đầu năm 2026/ First six months of 2026	10012026/NQ- HĐQT ngày 10/01/2026/ 10012026/NQ- HĐQT dated January 10, 2026	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 196.186,99 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 196.556,03 triệu đồng/ million dong	
2	Công ty CP Dệt may Đông Phong Dong Phong Textile and Garment Joint Stock Company	Ông Vũ Huy Đức, Phó Tổng giám đốc thường trực công ty, làm Giám đốc/ Mr. Vu Huy Duc, Permanent Deputy General Director of the company, as Director	6 tháng đầu năm 2026/ First six months of 2026	10012026/NQ- HĐQT ngày 10/01/2026/ 10012026/NQ- HĐQT dated January 10, 2026	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 52.895,61 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 42,69 triệu đồng/ million dong	
3	Công ty TNHH XNK API API Import and Export Company Limited	Ông Lê Xuân Chiến, phó Tổng giám đốc, làm Chủ tịch HĐQT/ Mr. Le Xuan Chien, Vice General Director, as Chairman of the Board of members	6 tháng đầu năm 2026/ First six months of 2026	10012026/NQ- HĐQT ngày 10/01/2026/ 10012026/NQ- HĐQT dated January 10, 2026	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 27.631,02 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 25.306,29 triệu đồng/ million dong	

4	Công ty CP Tập đoàn Năng lượng Xanh AD Green Energy Group Joint Stock Company	Ông Vương Quốc Dương, Phó TGD công ty, làm Thành viên HĐQT/ Mr. <i>Vuong Quoc Duong, Vice General Director of the company, is Member of the Board of Directors.</i>	6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	10012026/NQ-HĐQT ngày 10/01/2026/ <i>10012026/NQ-HĐQT dated January 10, 2026</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ <i>Transactions of buying and selling goods and services:</i> -Doanh thu/ <i>Revenue:</i> 0,23 triệu đồng/ <i>million dong</i> -Mua hàng/ <i>Purchase:</i> 70.251,6 triệu đồng/ <i>million dong</i>	
5	Công ty TNHH Golf Long Hưng Long Hung Golf Company Limited	Bà Vũ Phương Diệp, Phó TGD công ty, làm giám đốc/ Ms. <i>Vu Phuong Diep, Vice General Director of the company, as Director</i>	6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	10012026/NQ-HĐQT ngày 10/01/2026/ <i>10012026/NQ-HĐQT dated January 10, 2026</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ <i>Transactions of buying and selling goods and services:</i> <i>million dong</i> -Mua hàng/ <i>Purchase:</i> 81.020,04 triệu đồng/ <i>million dong</i>	
6	Công ty CP Đầu tư An Ninh Thái Bình An Ninh Thai Binh Investment Joint Stock Company	Bà Vũ Thùy Linh, thành viên BKS công ty, làm Chủ tịch HĐQT/ Ms. <i>Vu Thuy Linh, member of the company's Board of Supervisors, is Chairwoman of the Board of Directors.</i>	6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	10012026/NQ-HĐQT ngày 10/01/2026/ <i>10012026/NQ-HĐQT dated January 10, 2026</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ <i>Transactions of buying and selling goods and services:</i> -Doanh thu/ <i>Revenue:</i> 119.184,3 triệu đồng/ <i>million dong</i> -Mua hàng/ <i>Purchase:</i> 225.752,06 triệu đồng/ <i>million dong</i>	

7	Công ty Cổ phần đầu tư ADP <i>ADP Investment Joint Stock Company</i>	Ông Lê Xuân Chiến, Phó TGD, làm chủ tịch HĐQT/ <i>Mr. Le Xuan Chien, Vice General Director, as Chairman of the Board of Directors</i>	6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	10012026/NQ-HĐQT ngày 10/01/2026/ <i>10012026/NQ-HĐQT dated January 10, 2026</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ <i>Transactions of buying and selling goods and services:</i> -Doanh thu/ <i>Revenue:</i> 20.768,22 triệu đồng/ <i>million dong</i> -Mua hàng/ <i>Purchase:</i> 131.791,76 triệu đồng/ <i>million dong</i>	
8	Công ty Cổ phần Xây dựng Đức Dũng Thái Bình <i>Duc Dung Thai Binh Construction Company Limited</i>	Bà Vũ Thùy Linh, Thành viên BKS công ty, là Chủ tịch HĐQT/ <i>Ms. Vu Thuy Linh, Member of the Company's Board of Supervisors, is Chairwoman of the Board of members.</i>	6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	10012026/NQ-HĐQT ngày 10/01/2026/ <i>10012026/NQ-HĐQT dated January 10, 2026</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ <i>Transactions of buying and selling goods and services:</i> -Doanh thu/ <i>Revenue:</i> 148.931,7 triệu đồng/ <i>million dong</i> -Mua hàng/ <i>Purchase:</i> 211.812,4 triệu đồng/ <i>million dong</i>	
9	Công ty Cổ phần năng lượng ADE <i>ADE Energy Joint Stock Company</i>	Ông Vương Quốc Dương, Phó TGD công ty, làm thành viên HĐQT/ <i>Mr. Vuong Quoc Duong, Vice General Director of the company, is a member of the Board of Directors.</i>	6 tháng đầu năm 2026/ <i>First six months of 2026</i>	10012026/NQ-HĐQT ngày 10/01/2026/ <i>10012026/NQ-HĐQT dated January 10, 2026</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ <i>Transactions of buying and selling goods and services:</i> -Doanh thu/ <i>Revenue:</i> 21.526,42 triệu đồng/ <i>million dong</i>	

--	--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at the listed Company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of Issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty CP Dệt may Đông Phong <i>Dong Phong Textile and Garment Joint Stock Company</i>	Ông Vũ Huy Đức, Phó Tổng giám đốc thường trực công ty, làm Giám đốc/ <i>Mr. Vu Huy Duc, Permanent Deputy General Director of the company, as Director</i>				Công ty CP Eiffel/ <i>EIFFEL Joint Stock Company</i>	6 tháng đầu năm 2025/ <i>First 6 months of 2025</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ:/ <i>Transactions of buying and selling goods and services:</i> Doanh thu/ <i>Revenue:</i> 4.521,11 triệu đồng/ <i>million dong</i>	
2	Công ty TNHH XNK API <i>API Import and Export Company Limited</i>	Ông Lê Xuân Chiến, phó Tổng giám đốc, làm Chủ tịch HĐQT/ <i>Mr. Le Xuan Chien, Vice General Director, as Chairman of</i>				Công ty CP Eiffel/ <i>EIFFEL Joint Stock Company</i>	6 tháng đầu năm 2026/ <i>First 6 months of 2026</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ:/ <i>Transactions of buying and selling goods and services:</i> - Doanh thu/	

		<i>the Board of members</i>					Revenue:: 1.304,71 triệu đồng/ million dong	
3	Công ty CP Tập đoàn Năng lượng Xanh AD AD Green Energy Group Joint Stock Company	Ông Vương Quốc Dương, Phó TGĐ công ty, làm thành viên HĐQT/ Mr. Vuong Quoc Duong, Vice General Director of the company, is Member of the Board of Directors			Công ty CP EIFFEL/ EIFFEL Joint Stock Company	6 tháng đầu năm 2026/ First 6 months of 2026	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ:/ Transactions of buying and selling goods and services: - Mua hàng/ Purchase: 9,4 triệu đồng/ million dong	
4	Công ty CP Đầu tư An Ninh Thái Bình An Ninh Thai Binh Investment Joint Stock Company	Bà Vũ Thùy Linh, thành viên BKS công ty, làm Chủ tịch HĐQT/ Ms. Vu Thuy Linh, member of the company's Board of Supervisors, is Chairwoman of the Board of Directors.			Công ty CP EIFFEL/ EIFFEL Joint Stock Company	6 tháng đầu năm 2026/ First 6 months of 2026	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ:/ Transactions of buying and selling goods and services: - Doanh thu/ Revenue:: 16,89 triệu đồng/ million dong - Mua hàng/ Purchase: 3,1 triệu đồng/ million dong	
5	Công ty TNHH Golf Long Hưng Long Hung Golf Company Limited	Bà Vũ Phương Diệp, Phó TGĐ công ty, làm giám đốc/ Ms. Vu Phuong Diep, Vice General Director of the company, as Director			Công ty CP EIFFEL/ EIFFEL Joint Stock Company	6 tháng đầu năm 2026/ First 6 months of 2026	Không có giao dịch/ No transaction	
6	Công ty Cổ phần đầu tư ADP ADP Investment Joint Stock Company	Ông Lê Xuân Chiến, Phó TGĐ, làm chủ tịch HĐQT/ Mr. Le Xuan Chien, Vice General Director, as Chairman of the Board of Directors			Công ty CP EIFFEL/ EIFFEL Joint Stock Company	6 tháng đầu năm 2026/ First 6 months of 2026	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ:/ Transactions of buying and selling goods and services: - Mua hàng/ Purchase: 1,6 triệu đồng/ million dong	

7	Công ty Cổ phần Xây dựng Đức Dũng Thái Bình <i>Duc Dung Thai Binh Construction Company Limited</i>	Bà Vũ Thủy Linh, Thành viên BKS công ty, là Chủ tịch HĐQT/ <i>Ms. Vu Thuy Linh, Member of the Company's Board of Supervisors, is Chairwoman of the Board of members.</i>			Công ty CP EIFFEL/ <i>EIFFEL Joint Stock Company</i>	6 tháng đầu năm 2026/ <i>First 6 months of 2026</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ <i>Transactions of buying and selling goods and services:</i> - Doanh thu/ <i>Revenue:</i> 87.309,98 triệu đồng/ <i>million dong</i> - Mua hàng/ <i>Purchase:</i> 1.691,32 triệu đồng/ <i>million dong</i>	
8	Công ty Cổ phần năng lượng ADE <i>ADE Energy Joint Stock Company</i>	Ông Vương Quốc Dương, Phó TGĐ công ty, làm thành viên HĐQT/ <i>Mr. Vuong Quoc Duong, Vice General Director of the company, is a member of the Board of Directors.</i>			Công ty CP EIFFEL/ <i>EIFFEL Joint Stock Company</i>	6 tháng đầu năm 2026/ <i>First 6 months of 2026</i>	Không có giao dịch/ <i>No transaction</i>	

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company where members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

STT No	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization/ individual</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No. * date of issue, place of issue</i>	Người có liên quan/ <i>Affiliated persons</i>	Vị trí của người có liên quan tại công ty/ <i>Position of related person in the company</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Head office address/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transaction with the company</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total transaction value</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
1	Công ty CP Dệt may Đông Phong <i>Dong Phong</i>	1000213754	Giám đốc là ông Vũ Huy Đức/ <i>Director is</i>	Phó Tổng giám đốc thường trực/		6 tháng đầu năm 2026/ <i>First 6 months of</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ <i>Transactions of</i>	

	<i>Textile and Garment Joint Stock Company</i>		<i>Mr. Vu Huy Duc</i>	<i>Permanent Deputy General Director</i>		2026	<i>buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 52.895,61 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 42,69 triệu đồng/ million dong</i>	
2	Công ty TNHH XNK API <i>API Import and Export Company Limited</i>	1001022199	Chủ tịch HĐQT là ông Lê Xuân Chiên/ <i>Chairman of the Board of members is Mr. Le Xuan Chien</i>	Phó TGD/ Vice General Director		6 tháng đầu năm 2026/ <i>First 6 months of 2026</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ: <i>Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 27.631,02 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 25.306,29 triệu đồng/ million dong</i>	
3	Công ty CP Tập đoàn Năng lượng Xanh AD <i>AD Green Energy Group Joint Stock Company</i>	1001232090	Thành viên HĐQT là ông Vương Quốc Dương/ <i>Member of the Board of Directors is Mr. Vuong Quoc Duong</i>	Phó TGD/ Vice General Director		6 tháng đầu năm 2026/ <i>First 6 months of 2026</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ: <i>Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 0,23 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 70.251,6 triệu đồng/ million dong</i>	
4	Công ty TNHH Golf Long Hung <i>Long Hung Golf Company Limited</i>	1000781468	Giám đốc là bà Vũ Phương Diệp/ <i>Director is Ms. Vu Phuong Diep</i>	Phó TGD/ Vice General Director		6 tháng đầu năm 2026/ <i>First 6 months of 2026</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ: <i>Transactions of buying and selling goods and services: million dong -Mua hàng/ Purchase: 81.020,04 triệu đồng/ million dong</i>	
5	Công ty CP Đầu tư An Ninh Thái	1001225939	Chủ tịch HĐQT là bà Vũ Thùy	Thành viên BKS/ <i>Member of</i>		6 tháng đầu năm 2026/ <i>First 6</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/	

	Bình An Ninh Thái Bình Investment Joint Stock Company		Linh/ The Chairwoman of the Board of Directors is Ms. Vu Thuy Linh.	the supervisory board		months of 2026	Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 119.184,3 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 225.752,06 triệu đồng/ million dong	
6	Công ty Cổ phần đầu tư ADP ADP Investment Joint Stock Company	1001266741	Ông Lê Xuân Chiến là chủ tịch HĐQT/ Mr. Le Xuan Chien is Chairman of the Board of Directors.	Phó TGD/ Vice General Director		6 tháng đầu năm 2026/ First 6 months of 2026	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 20.768,22 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 131.791,76 triệu đồng/ million dong	
7	Công ty Cổ phần Xây dựng Đức Dũng Thái Bình Duc Dung Thai Binh Construction Company Limited	1001189198	Bà Vũ Thùy Linh là Chủ tịch HĐQT/ Ms. Vu Thuy Linh is Chairwoman of the Board of members.	TV BKS/ Member of the supervisory board		6 tháng đầu năm 2026/ First 6 months of 2026	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 148.931,7 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 211.812,4 triệu đồng/ million dong	
8	Công ty Cổ phần năng lượng ADE ADE Energy Joint Stock Company	1001269566	Ông Vương Quốc Dương làm thành viên HĐQT/ Mr. Vuong Quoc Duong is a member of the Board of Directors.	Phó TGD/ Vice General Director		6 tháng đầu năm 2026/ First 6 months of 2026	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 21.526,42 triệu đồng/ million dong	

--	--	--	--	--	--	--	--	--

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and entities associated with members of the Board of Directors, the Supervisory Board, the CEO (General Director), and other managers who serve as members of the Board of Directors or as the CEO (General Director).*

Không có/ *None.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác./ *Other transactions of the Company (if any) that may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (First 6 months of 2025)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons*

Xem chi tiết tại phụ lục I đính kèm./ *See details in attached Appendix I.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Lương Thị Dung <i>Ms Luong Thi Dung</i>	Là vợ của ông Vũ Huy Đông, chủ tịch HĐQT công ty <i>She is the wife of Mr. Vu Huy Dong, the chairman of the board of directors of the company.</i>	421.791	0,55%	1.422.291	1,86%	- Mua cổ phiếu <i>Purchase of shares</i>
2	Vũ Thuỳ Linh <i>Ms Vu Thuy Linh</i>	Trưởng BKS <i>Head of the Supervisory Board</i>	43.032	0,056%	93.032	0,12%	- Mua Cổ phiếu <i>Purchase of shares</i>
3	Vũ Phương Diệp <i>Ms Vu Phuong Diep</i>	Phó Tổng giám đốc <i>Vice General Director</i>	121.670	0,16%	383.970	0,5%	- Mua Cổ phiếu <i>Purchase of shares</i>

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues:

- Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành tại công ty đến thời điểm 30/06/2026 là : 76.394.727 cổ phiếu.

The number of voting shares outstanding at the company as of June 30, 2026 is: 76.394.727 shares.

Nơi nhận:

Recipients:

- UBCKNN, HSX
- The State Securities Commission, HSX
- Lưu: VT ,...
- Archived: ...

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Vũ Huy Đông

PHỤ LỤC I: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
APPENDIX I: LIST OF INSIDERS AND RELATED PERSONS OF INSIDERS

STT No.	Mã chứng khoán Stock code	Họ và tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Mối quan hệ đối với người nội bộ/ Relationships with insiders	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH* NSH No.*	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ The starting point is a company related person/insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ The time when someone is no longer an affiliated person/insider of the company.	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)/ Reasons (when changes related to sections 13 and 14 occur)	Ghi chú (về việc không có số giấy NSH và các ghi chú khác)/ Notes (regarding the absence of the NSH number and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	ADS	Vũ Huy Đông Mr. Vu Huy Dong		Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD		CCCD					9.206.284	12,05%	12/06/2006			
1.01	ADS	Lương Thị Dung Ms Luong Thi Dung			Vợ/Wife	CCCD					1.422.291	0,55%				
1.02	ADS	Vũ Huy Đức Mr Vu Huy Duc		Phó Tổng giám đốc thường trực Permanent Deputy General Director	Con trai/ Son	CCCD					1.539.489	2,01%		06/05/2026		
1.03	ADS	Đào Thị Duyên Ms Dao Thi Duyên			Con dâu/ Daughter in law	CCCD					246.778	0,32%				
1.04	ADS	Vũ Phương Diệp Ms Vu Phuong Diep		Phó Tổng giám đốc Vice General Director	Con gái/ Daughter	CCCD					383.970	0,50%				
1.05	ADS	Vương Quốc Dương Mr Vương Quốc Dương		Phó Tổng giám đốc thường trực Permanent Deputy General Director	Con rể/ Son in law	CCCD					1.145.834	1,50%				
1.06	ADS	Vũ Xuân Chiêu Mr Vu Xuan Chieu			Anh trai/ Brother	CCCD					20.714	0,03%				
1.07	ADS	Vũ Thị Thảo Ms Vu Thi Thao			Chị gái/ Sister	CCCD					74.524	0,10%				
1.08	ADS	Vũ Thị Thoa Ms Vu Thi Thoa			Em gái/ Sister	CCCD					203.665	0,27%				
1.09	ADS	Hoàng Thanh Văn Mr Hoang Thanh Van			Em rể/ Brother in law	CCCD					121	0,00%				
1.10	ADS	Vũ Thị Xuân Ms Vu Thi Xuan			Em gái/ Sister	CCCD					97	0,00%				
1.11	ADS	Công ty cổ phần đầu tư Thái Bình Cầu Ngân Thai Binh Cau Ngan Investment Joint Stock Company			Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD	ĐKKD					-	0,00%				
1.12	ADS	Công ty cổ phần đầu tư địa ốc Hưng Yên Hung Yen Real Estate Investment Joint Stock Company			Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD	ĐKKD					-	0,00%				

3.11	ADS	Lê Văn Bình <i>Mr Le Van Binh</i>			Anh ruột/ <i>Brother</i>	CCCD	-	0,00%				
3.12	ADS	Vũ Thị Phương <i>Ms Vu Thi Phuong</i>			Chị dâu/ <i>Sister in law</i>	CCCD	-	0,00%				
3.13	ADS	Lê Thị Bình (Khanh) <i>Ms Le Thi Binh(Khanh)</i>			Chị ruột/ <i>Sister</i>	CCCD	-	0,00%				
3.14	ADS	Đoàn Văn Nghĩa <i>Mr Doan Van Nghia</i>			Anh rể/ <i>Brother in law</i>	CCCD	-	0,00%				
3.15	ADS	Lê Thị Hòa <i>Ms Le Thi Hoa</i>			Em gái/ <i>Sister</i>	CCCD	-	0,00%				
3.16	ADS	Bùi Quang Mẫn <i>Mr Bui Quang Man</i>			Em rể/ <i>Brother in law</i>	CCCD	-	0,00%				
3.17	ADS	Công ty CP Thanh Bình Hà Nội <i>Thanh Binh Hanoi Joint Stock Company</i>			Chủ tịch HĐQT/ kiểm Tổng Giám đốc/ <i>Chairman of the Board of Directors and General Director</i>	ĐKKD	-	0,00%				
3.18	ADS	Công ty CP tư vấn xây dựng và công nghệ Mỏ <i>Mining Technology and Construction Consulting Joint Stock Company</i>			Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the BOD</i>	ĐKKD	-	0,00%				
4	ADS	Nguyễn Lê Hùng <i>Mr Nguyen Le Hung</i>		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>		CCCD	3.612.043	4,73%	12/06/2006			
4.1	ADS	Nguyễn Nhã <i>Mr Nguyen Nha</i>			Bố đẻ/ <i>Father</i>	CCCD	-	0,00%				
4.2	ADS	Lê Thị Hồng Hiền <i>Ms Le Thi Hong Hien</i>			Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>	CCCD	-	0,00%				
4.3	ADS	Phan Tắt Tiến <i>Mr Phan Tai Tien</i>			Bố Vợ/ <i>Father in law</i>	CCCD	-	0,00%				
4.4	ADS	Phan Thị Đức <i>Ms Phan Thi Duc</i>			Mẹ Vợ/ <i>Mother in law</i>	CCCD	-	0,00%				
4.5	ADS	Phan Thị Thanh Thủy <i>Ms Phan Thi Thanh Thuy</i>			Vợ/ <i>Wife</i>	CCCD	-	0,00%				
4.6	ADS	Nguyễn Minh Hoàng <i>Mr Nguyen Minh Hoang</i>			Con trai/ <i>Son</i>	CCCD	-	0,00%				
4.7	ADS	Nguyễn Tường Khôi <i>Mr Nguyen Tuong Khai</i>			Con trai/ <i>Son</i>		-	0,00%				Còn nhỏ/ <i>Still young</i>
4.8	ADS	Nguyễn Thị Lệ <i>Ms Nguyen Thi Le</i>			Chị dâu/ <i>Sister in law</i>	CCCD	-	0,00%				

4.9	ADS	Nguyễn Hồng Hạnh <i>Ms Nguyen Hong Hanh</i>			Chị gái/ Sister	CCCD		11.500	0,02%				
4.10	ADS	Đào Xuân Lân <i>Mr Dao Xuan Lan</i>			Anh rể/ Brother in law	CCCD		5.000	0,01%				
4.11	ADS	Công ty TNHH Minh Trí <i>Minh Tri Company Limited</i>			Giám đốc tài chính/ Financial Director	ĐKKD		-	0,00%				
5	ADS	Đỗ Thanh Tùng <i>Mr Do Thanh Tung</i>		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent Board Member</i>		CCCD		-	0,00%	19/04/2025			
5.1	ADS	Đỗ Văn Mạnh <i>Mr Do Van Manh</i>			Bố đẻ/ Father	CCCD		-	0,00%				
5.2	ADS	Nghiêm Thị Mùi <i>Ms Nghiem Thi Mui</i>			Mẹ đẻ/ Mother	CCCD		-	0,00%				
5.3	ADS	Trần Thị Ánh Ngọc <i>Ms Tran Thi Anh Ngoc</i>			Vợ/ Wife	CCCD		-	0,00%				
5.4	ADS	Đỗ Gia Hưng <i>Do Gia Hung</i>			Con trai/ Son	CCCD		-	0,00%				
5.5	ADS	Đỗ Trần Bích Ngân <i>Do Tran Bich Ngan</i>			Con gái/ Daughter	CCCD		-	0,00%				
5.6	ADS	Đỗ Thanh Hằng <i>Ms Do Thanh Hang</i>			Em gái/ Sister	CCCD		-	0,00%				
5.7	ADS	Nguyễn Quốc Hưng <i>Mr Nguyen Quoc Hung</i>			Em rể/ Brother in law	CCCD		-	0,00%				
5.8	ADS	Trần Quốc Toàn <i>Mr Tran Quoc Toan</i>			Bố Vợ/ Father in law	CCCD		-	0,00%				
5.9	ADS	Phạm Thị Minh Tuyết <i>Ms Phạm Thị Minh Tuyết</i>			Mẹ Vợ/ Mother in law	CCCD		-	0,00%				
6	ADS	Vũ Huy Đức <i>Mr Vu Huy Duc</i>		Phó Tổng giám đốc thường trực <i>Permanent Deputy General Director</i>		CCCD		1.539.489	2,01%	07/01/2025	06/05/2026		
6.1	ADS	Vũ Huy Đông <i>Mr Vu Huy Dong</i>		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the BOD</i>	Bố đẻ/ Father	CCCD		9.206.284	12,05%				
6.2	ADS	Lương Thị Dung <i>Ms Luong Thi Dung</i>			Mẹ đẻ/ Mother	CCCD		1.422.291	0,55%				
6.3	ADS	Đào Mạnh Hùng <i>Mr Dao Manh Hung</i>			Bố Vợ/ Father in law	CCCD		-	0,00%				
6.4	ADS	Tạ Thị Huế <i>Ms Ta Thi Hue</i>			Mẹ Vợ/ Mother in law	CCCD		-	0,00%				
6.5	ADS	Vũ Phương Diệp <i>Ms Vu Phuong Diep</i>		Phó Tổng giám đốc <i>Vice General Director</i>	Em gái/ Sister	CCCD		322.970	0,42%				

6.6	ADS	Vương Quốc Dương <i>Mr Vương Quốc Dương</i>		Phó Tổng giám đốc thường trực Permanent Deputy General Director	Em rể/ Brother in law	CCCD	1.145.834	1,50%					
6.7	ADS	Đào Thị Duyên <i>Ms Đào Thị Duyên</i>			Vợ/Wife	CCCD	246.778	0,32%					
6.8	ADS	Vũ Đức Dũng <i>Mr Vũ Đức Dũng</i>			Con trai/ Son		-	0,00%					Còn nhỏ/ Still young
6.9	ADS	Vũ Đức Minh <i>Mr Vũ Đức Minh</i>			Con trai/ Son		-	0,00%					Còn nhỏ/ Still young
6.10	ADS	Công ty CP Dệt may Đông Phong <i>Dong Phong Textile and Garment Joint Stock Company</i>			Giám đốc/ Director	ĐKKD	-	0,00%					
7	ADS	Phạm Văn Thương <i>Mr Phạm Văn Thương</i>		Tổng Giám đốc General Director		CCCD	-	0,00%	08/05/2025	20/04/2026			
7.1	ADS	Phạm Văn Toàn <i>Mr Phạm Văn Toàn</i>			Bố đẻ/ Father	CCCD	-	0,00%					
7.2	ADS	Khúc Thị Thương <i>Ms Khúc Thị Thương</i>			Mẹ đẻ/ Mother	CCCD	-	0,00%					
7.3	ADS	Vũ Thị Trang <i>Ms Vũ Thị Trang</i>			Mẹ Vợ/Mother in law	CCCD	-	0,00%					
7.4	ADS	Trần Thị Thu Chung <i>Ms Trần Thị Thu Chung</i>			Vợ/Wife	CCCD	-	0,00%					
7.5	ADS	Phạm Phương Chi <i>Phạm Phương Chi</i>			Con gái/ Daughter		-	0,00%					Còn nhỏ/ Still young
7.6	ADS	Phạm Chi Dũng <i>Phạm Chi Dũng</i>			Con trai/ Son		-	0,00%					Còn nhỏ/ Still young
7.7	ADS	Phạm Thị Linh <i>Ms Phạm Thị Linh</i>			Em gái/ Sister	CCCD	-	0,00%					
7.8	ADS	Nguyễn Tuấn Dũng <i>Mr Nguyễn Tuấn Dũng</i>			Em rể/ Brother in law	CCCD	-	0,00%					
7.9	ADS	Phạm Văn Thuận <i>Mr Phạm Văn Thuận</i>			Em trai/ Brother	CCCD	-	0,00%					
7.10	ADS	Đoàn Thị Giang <i>Ms Đoàn Thị Giang</i>			Em dâu/ Sister in law	CCCD	-	0,00%					
8	ADS	Vũ Thủy Linh <i>Ms Vũ Thủy Linh</i>		Phó Tổng giám đốc Vice General Director		CCCD	93.032	0,12%	20/04/2026				
8.1	ADS	Vũ Văn Nhường <i>Mr Vũ Văn Nhường</i>			Bố đẻ/ Father	CCCD	762	0,00%					
8.2	ADS	Lương Thị Huệ <i>Ms Lương Thị Huệ</i>			Mẹ đẻ/ Mother	CCCD	-	0,00%					
8.3	ADS	Vũ Hải Yến <i>Ms Vũ Hải Yến</i>			Em gái/ Younger sister	CCCD	-	0,00%					

8.4	ADS	Vũ Hồng Kỳ <i>Mr Vu Hong Ky</i>			Em trai/ Younger brother	CCCD	-	0,00%				
8.5	ADS	Công ty CP Đầu tư An Ninh Thái Bình			Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board	ĐKKD	-	0,00%				
8.6	ADS	Công ty cổ phần Xây dựng Đức Dũng Thái Bình			Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board of Directors	ĐKKD	730.500	0,96%				
9	ADS	Vũ Phương Diệp <i>Ms Vu Phuong Diep</i>		Phó Tổng giám đốc <i>Vice General Director</i>		CCCD	322.970	0,42%	14/04/2017			
9.1	ADS	Vũ Huy Đông <i>Mr Vu Huy Dong</i>		Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the BOD</i>	Bố/ <i>Father</i>	CCCD	9.206.284	12,05%				
9.2	ADS	Lương Thị Dung <i>Ms Luong Thi Dung</i>			Mẹ/ <i>Mother</i>	CCCD	1.422.291	0,55%				
9.3	ADS	Vương Mạnh Ủy <i>Mr Vương Mạnh Ủy</i>			Bố Chồng/ <i>Father in law</i>	CCCD	-	0,00%				
9.4	ADS	Hà Thị Tinh Tâm <i>Ms Ha Thi Tinh Tam</i>			Mẹ Chồng/ <i>Mother in law</i>	CCCD	5	0,00%				
9.5	ADS	Vũ Huy Đức <i>Mr Vu Huy Duc</i>			Anh trai/ <i>Brother</i>	CCCD	1.539.489	2,01%				
9.6	ADS	Đào Thị Duyên <i>Ms Dao Thi Duyên</i>			Chị dâu/ <i>Sister in law</i>	CCCD	246.778	0,32%				
9.7	ADS	Vương Quốc Dương <i>Mr Vương Quốc Dương</i>		Phó Tổng giám đốc thường trực <i>Permanent Deputy General Director</i>	Chồng/ <i>Husband</i>	CCCD	1.145.834	1,50%				
9.8	ADS	Vương Bảo Trân <i>Vương Bảo Trân</i>			Con gái/ <i>Daughter</i>		-	0,00%				Còn nhỏ/ <i>Still young</i>
9.9	ADS	Vương Quang Minh <i>Vương Quang Minh</i>			Con trai/ <i>Son</i>		-	0,00%				Còn nhỏ/ <i>Still young</i>
9.10	ADS	Công ty TNHH Golf Long Hưng <i>Long Hung Golf Company Limited</i>			Giám đốc/ <i>Director</i>	ĐKKD	1.638.865	2,15%				
9.11	ADS	Công ty Cổ phần Eiffel <i>Eiffel Joint Stock Company</i>			Giám đốc/ <i>Director</i>	ĐKKD	-	0,00%				
10	ADS	Lê Xuân Chiến <i>Mr Le Xuan Chien</i>		Tổng giám đốc <i>General Director</i>		CCCD	341.791	0,45%	20/04/2026			
10.1	ADS	Lê Văn Hiếu <i>Mr Le Van Hieu</i>			Bố đẻ/ <i>Father</i>	CCCD	2.070	0,00%				

10.2	ADS	Vũ Thị Đào Ms Vu Thi Dao			Mẹ đẻ/ Mother	CCCD	2.070	0,00%				
10.3	ADS	Hoàng Thị Sâm Ms Hoang Thi Sam			Mẹ Vợ/Mother in law	CCCD	-	0,00%				
10.4	ADS	Bùi Thị Hương Ms Bui Thi Huong			Vợ/Wife	CCCD	2.202	0,00%				
10.5	ADS	Lê Thị Huế Ms Le Thi Hue			Em gái/ Sister	CCCD	2.070	0,00%				
10.6	ADS	Vũ Anh Tuấn Mr Vu Anh Tuan			Em rể/ Brother in law	CCCD	-	0,00%				
10.7	ADS	Lê Xuân Chinh Le Xuan Chinh			Con trai/ Son		-	0,00%				Còn nhỏ/ Still young
10.8	ADS	Lê Minh Quân Le Minh Quan			Con trai/ Son		-	0,00%				Còn nhỏ/ Still young
10.9	ADS	Công ty TNHH XNK API API Import and Export Company Limited			Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD	ĐKKD	-	0,00%				
10.10	ADS	Công ty Cổ phần đầu tư ADP ADP Investment Joint Stock Company			Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD	ĐKKD	-	0,00%				
11	ADS	Vương Quốc Dương Mr Vương Quốc Dương		Phó Tổng giám đốc thường trực Permanent Deputy General Director		CCCD	1.145.834	1,50%	20/04/2026			
11.1	ADS	Vương Mạnh Ủy Mr Vương Mạnh Ủy			Bố đẻ/ Father	CCCD	-	0,00%				
11.2	ADS	Hà Thị Tinh Tâm Ms Ha Thi Tinh Tam			Mẹ/ Mother	CCCD	5	0,00%				
11.3	ADS	Vũ Huy Đông Mr Vu Huy Dong		Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD	Bố Vợ/ Father in law	CCCD	9.206.284	12,05%				
11.4	ADS	Lương Thị Dung Ms Lương Thị Dung			Mẹ Vợ/ Mother in law	CCCD	1.422.291	0,55%				
11.5	ADS	Vũ Phương Diệp Ms Vu Phuong Diep		Phó Tổng giám đốc Vice General Director	Vợ/Wife	CCCD	322.970	0,42%				
11.6	ADS	Vương Quốc Duy Mr Vương Quốc Duy			Anh trai/ Brother	CCCD	-	0,00%				
11.7	ADS	Vương Hồng Ân Ms Vương Hong An			Em gái/ Sister	CCCD	400	0,00%				
11.8	ADS	Vương Bảo Trâm Vương Bảo Trâm			Con gái/ Daughter		-	0,00%				Còn nhỏ/ Still young

13.6	ADS	Đỗ Xuân Trù <i>Mr Do Xuan Tru</i>			Bố chồng/ <i>Father in law</i>	CCCD		-	0,00%				
13.7	ADS	Công ty cổ phần – Viện nghiên cứu Dệt may/ <i>Vietnam Textile Research Institute JSC</i>		Trưởng Ban kiểm soát/ <i>Head of the supervisory board</i>		ĐKKD		-	0,00%				
14	ADS	Nguyễn Văn Quang <i>Mr Nguyen Van Quang</i>		Thành viên Ban kiểm soát/ <i>Members of the supervisory board</i>		CCCD		-	0,00%	18/04/2026			
14.1	ADS	Vũ Thị Hoa <i>Ms Vu Thi Hoa</i>			Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>	CCCD		-	0,00%				
14.2	ADS	Nguyễn Văn Thanh <i>Mr Nguyen Van Thanh</i>			Anh trai/ <i>Brother</i>	CCCD		-	0,00%				
14.3	ADS	Phan Thị Mừng <i>Mrs Phan Thi Mung</i>			Chị dâu/ <i>Sister in law</i>	CCCD		-	0,00%				
14.4	ADS	Nguyễn Văn Thủy <i>Mr Nguyen Van Thuy</i>			Anh ruột/ <i>Brother</i>	CCCD		-	0,00%				
14.5	ADS	Nguyễn Tất Châu <i>Mr Nguyen Tat Chau</i>			Bố vợ/ <i>Brother in law</i>	CCCD		-	0,00%				
14.6	ADS	Vũ Thị Tuyết Nhung <i>Mrs Vu Thi Tuyet Nhung</i>			Mẹ vợ/ <i>Mother in law</i>	CCCD		-	0,00%				
14.7	ADS	Nguyễn Thu Dung <i>Mrs Nguyen Thu Dung</i>			Vợ/ <i>Wife</i>	CCCD		-	0,00%				
14.8	ADS	Nguyễn Vũ Nhật Linh <i>Nguyen Vu Nhat Linh</i>			Con gái/ <i>Daughter</i>	Số định danh cá nhân/ <i>personal identification number</i>		-	0,00%				
14.9	ADS	Nguyễn Vũ Minh Anh <i>Nguyen Vu Minh Anh</i>			Con gái/ <i>Daughter</i>	Số định danh cá nhân/ <i>personal identification number</i>		-	0,00%				
15	ADS	Phạm Thị Quỳnh Trang <i>Ms Phạm Thị Quỳnh Trang</i>		Thành viên Ban kiểm soát/ <i>members of the supervisory board</i>		CCCD		28.362	0,04%	18/04/2026			
15.1	ADS	Đỗ Thị Hà <i>Mrs Do Thi Ha</i>			Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>	CCCD		-	0,00%				
15.2	ADS	Vũ Văn Linh <i>Mr Vu Van Linh</i>			Chồng/ <i>Husband</i>	CCCD		2.070	0,003%				
15.3	ADS	Vũ Hải Lâm <i>Vu Hai Lam</i>			Con/ <i>Son</i>	Số định danh/ <i>Identification number</i>		-	0,00%				
15.4	ADS	Vũ Minh Quân <i>Vu Minh Quan</i>			Con/ <i>Son</i>	Số định danh/ <i>Identification number</i>		-	0,00%				

15.4	ADS	Phạm Hải Yến <i>Mrs Phạm Hải Yến</i>			Em gái/ <i>Younger Sister</i>	CCCD	-	0,00%				
15.5	ADS	Phạm Ngọc Anh <i>Mr Phạm Ngọc Anh</i>			Em rể/ <i>Brother in law</i>	CCCD	-	0,00%				
15.6	ADS	Phạm Đức Cảnh <i>Mr Phạm Đức Cảnh</i>			Em Trai/ <i>Younger brother</i>	CCCD	-	0,00%				
15.7	ADS	Vũ Xuân Chiêu <i>Mr Vũ Xuân Chiêu</i>			Bố chồng/ <i>Father in law</i>	CCCD	20.714	0,027%				
16	ADS	Phạm Thị Lê <i>Ms Phạm Thị Lê</i>		Thành viên Ban kiểm soát/ <i>members of the supervisory board</i>		CCCD	-	0,00%	19/04/2025	18/04/2026		
16.1	ADS	Phạm Minh Phương <i>Ms Phạm Minh Phương</i>			Bố đẻ/ <i>Father</i>	CCCD	-	0,00%				
16.2	ADS	Nguyễn Thị Nhàn <i>Ms Nguyễn Thị Nhàn</i>			Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>	CCCD	-	0,00%				
16.3	ADS	Phạm Mạnh Hà <i>Mr Phạm Mạnh Hà</i>			Chồng/ <i>Husband</i>	CCCD	-	0,00%				
16.4	ADS	Vũ Thị Thu <i>Ms Vũ Thị Thu</i>			Mẹ chồng/ <i>Mother in law</i>	CCCD	-	0,00%				
16.5	ADS	Phạm Thị Hoa <i>Ms Phạm Thị Hoa</i>			Chị gái/ <i>Older sister</i>	CCCD	-	0,00%				
16.6	ADS	Phạm Huy Phái <i>Mr Phạm Huy Phái</i>			Em trai/ <i>Younger brother</i>	CCCD	-	0,00%				
16.7	ADS	Nguyễn Thị Thủy Linh <i>Ms Nguyễn Thị Thủy Linh</i>			Em dâu/ <i>Sister in law</i>	CCCD	-	0,00%				
16.8	ADS	Phạm Minh Hiếu <i>Mr Phạm Minh Hiếu</i>			Con trai/ <i>Son</i>	CCCD	-	0,00%				
17	ADS	Đinh Thị Hoà <i>Ms Đinh Thị Hoà</i>		Thành viên Ban kiểm soát/ <i>members of the supervisory board</i>		CCCD	-	0,00%	19/04/2025	18/04/2026		
17.1	ADS	Nguyễn Văn Tinh <i>Mr Nguyễn Văn Tinh</i>			Chồng/ <i>Husband</i>	CCCD	-	0,00%				
17.2	ADS	Nguyễn Gia Huy <i>Mr Nguyễn Gia Huy</i>			Con trai/ <i>Son</i>	CCCD	-	0,00%				
17.3	ADS	Nguyễn Văn Nhi <i>Ms Nguyễn Văn Nhi</i>			Con/ <i>Daughter</i>	CCCD	-	0,00%				
17.4	ADS	Nguyễn Ngọc Ánh Dương <i>Nguyễn Ngọc Ánh Dương</i>			Con/ <i>Daughter</i>	GKS	-	0,00%				
17.5	ADS	Nguyễn Thị Nở <i>Ms Nguyễn Thị Nở</i>			Mẹ chồng/ <i>Mother in law</i>	CCCD	-	0,00%				
17.6	ADS	Nguyễn Đức Bảo <i>Mr Nguyễn Đức Bảo</i>			Bố chồng/ <i>Brother in law</i>	CCCD	-	0,00%				
17.7	ADS	Đinh Văn Cường <i>Mr Đinh Văn Cường</i>			Bố đẻ/ <i>Brother</i>	CCCD	-	0,00%				

17.8	ADS	Nguyễn Thị Dung <i>Ms Nguyen Thi Dung</i>			Mẹ đẻ <i>Mother</i>	CCCD		-	0,00%				
17.9	ADS	Đinh Thị Thuận <i>Ms Dinh Thi Thuan</i>			Em gái <i>Younger sister</i>	CCCD		-	0,00%				
17.10	ADS	Đinh Trung Kiên <i>Mr Dinh Trung Kien</i>			Em trai <i>Younger brother</i>	Hộ chiếu		-	0,00%				
17.11	ADS	Đinh Quang Trung <i>Mr Dinh Quang Trung</i>			Em trai <i>Younger brother</i>	CCCD		-	0,00%				
17.12	ADS	Chu Thị Dung <i>Ms Chu Thi Dung</i>			Em dâu <i>Sister in law</i>	Hộ chiếu		-	0,00%				
17.13	ADS	Trần Thị Liên <i>Ms Tran Thi Lien</i>			Em dâu <i>Sister in law</i>	CCCD		-	0,00%				
17.14	ADS	Công ty cổ phần năng lượng ADE <i>ADE Energy Joint Stock Company</i>			Giám đốc <i>Director</i>	ĐKKD		-	0,00%				
18	ADS	Ngô Thanh Ngân <i>Ms Ngo Thanh Ngan</i>		Người được ủy quyền CBT <i>Authorized person to disclose information</i>		CCCD		-	0,00%	01/01/2025			
18.1	ADS	Ngô Văn Tuấn <i>Mr Ngo Van Tuan</i>			Bố đẻ/ <i>Father</i>	CCCD		-	0,00%				
18.2	ADS	Lương Thị Diễm <i>Ms Luong Thi Dien</i>			Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>	CCCD		-	0,00%				
18.3	ADS	Đỗ Quý Hoành <i>Mr Do Quy Hoanh</i>			Bố chồng/ <i>Father in law</i>	CCCD		-	0,00%				
18.4	ADS	Nguyễn Thị Hiếu <i>Ms Nguyen Thi Hieu</i>			Mẹ chồng/ <i>Mother in law</i>	CCCD		-	0,00%				
18.5	ADS	Đỗ Quý Tuấn <i>Mr Du Quy Tuan</i>			Chồng/ <i>Husband</i>	CCCD		-	0,00%				
18.6	ADS	Đỗ Diệp Mai Anh <i>Da Diep Mai Anh</i>			Con gái/ <i>Daughter</i>			-	0,00%				Còn nhỏ/ <i>Still young</i>
18.7	ADS	Ngô Quang Tú <i>Mr Ngo Quang Tu</i>			Anh trai/ <i>Brother</i>	CCCD		-	0,00%				
18.8	ADS	Phạm Thị Thu <i>Ms Phạm Thị Thu</i>			Chị dâu/ <i>Sister in law</i>	CCCD		-	0,00%				
19	ADS	Nguyễn Ngọc Phương <i>Ms Nguyen Ngoc Phuong</i>		Người phụ trách quản trị công ty <i>The person in charge of corporate governance</i>		CCCD		-	0,00%	01/01/2026			
19.1	ADS	Nguyễn Văn Dũng <i>Mr Nguyen Van Dung</i>			Bố đẻ/ <i>Father</i>	CCCD		-	0,00%				
19.2	ADS	Đặng Thị Ngọc <i>Ms Dang Thi Ngoc</i>			Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>	CCCD		-	0,00%				

